

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 40/2019/HNGĐ-ST  
Ngày: 23/8/2019  
V/v: “Tranh chấp hôn nhân gia đình”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Lộc và ông Hoàng Minh Phương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Cán bộ  
Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà  
Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn châu,  
tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 72/2019/TLST-  
HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo  
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng  
8 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2019/QĐST – HNGĐ ngày 17  
tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hồ Xuân Kh, sinh năm 1970.

Trú tại: xóm 6, xã DT, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng  
mặt

Bị đơn: Chị Chu Thị Th, sinh năm 1969.

Địa chỉ: xóm 6, xã DT, huyện D, Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ngày 30 tháng 5 năm 2019 và lời khai tại Tòa án,  
nguyên đơn anh Hồ Xuân Kh trình bày: Anh và chị Chu Thị Th kết hôn với  
nhau ngày 20/10/1989. Hôn nhân có tình cảm, tự nguyện hợp pháp. Có đăng ký  
kết hôn tại UBND xã DT, huyện D. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống  
hạnh phúc tại xã DT, huyện D và có với nhau hai người con chung, tuy nhiên  
chung sống hạnh phúc đến năm 2006 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu  
thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống nhưng thiếu sự tôn trọng  
nhau, không hòa hợp bất đồng trong quan điểm sống nên hay va chạm xúc  
phạm lẫn nhau. Vợ chồng hay xô sát đánh đập nhau nên ảnh hưởng đến cuộc  
sống gia đình và các con. Đến năm 2013 thì vợ chồng sống ly thân, cắt đứt mọi  
quan hệ không còn đi lại quan tâm chăm sóc nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ

chồng không còn anh đề nghị tòa án nhân dân huyện D giải quyết cho anh được ly hôn với chị Chu Thị Th.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Hồ Thị Th, sinh ngày 11/5/1990 và Hồ Sỹ Ph, sinh ngày 09/5/1992, nay ly hôn các con đã trưởng thành khỏe mạnh lập gia đình nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Chu Thị Th đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải. Chị Th có mặt tại địa phương nhưng cố tình vắng mặt, vì vậy tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu của anh Hồ Xuân Khoa, xử cho anh Hồ Xuân Kh được ly hôn chị Chu Thị Th. Về con chung: Vợ chồng có hai con chung hiện đã lớn trưởng thành lao động bình thường và đã lập gia đình nên không xem xét giải quyết. Về tài sản không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn, ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Chu Thị Th đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Chị Chu Thị Th có mặt tại địa phương, tòa án triệu tập chị đã nhận văn bản tố tụng nhưng không đến làm việc theo giấy triệu tập của tòa án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của tòa án về việc giải quyết vụ án theo quy định của tố tụng. Tại phiên tòa thứ nhất vào ngày 17 tháng 7 năm 2019 tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa nhưng chị Chu Thị Th vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng chị Chu Thị Th vẫn vắng mặt không có lý do nên áp dụng

khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt chị Chu Thị Th.

[3] Về tình trạng hôn nhân: Xét cuộc hôn nhân giữa anh Hồ Xuân Kh và chị Chu Thị Th là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã DT, huyện D. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng trong quan điểm sống. Vợ chồng không hợp tính cách, bất hòa với nhau. Nếu tiếp tục chung sống sẽ ảnh hưởng đến cả vợ chồng và gia đình. Tại phiên tòa hôm nay, anh Kh có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng tại bản khai và hòa giải anh vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Chu Thị Th chị Chu Thị Th vắng mặt. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh Hồ Xuân Kh và chị Chu Thị Th đã thật sự trầm trọng. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là có thật và vợ chồng đã ly thân, cắt đứt mọi tình cảm không còn đi lại, quan tâm đến nhau. Đời sống chung chấm dứt, mục đích hôn nhân không còn. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của anh Kh, xử cho anh Hồ Xuân Kh được ly hôn chị Chu Thị Th theo quy định tại khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Hồ Thị Th, sinh ngày 11/5/1990 và Hồ Sỹ Ph, sinh ngày 09/5/1992, nay các con đã trưởng thành khỏe mạnh lập gia đình, không yêu cầu giải quyết nên hội đồng không xem xét giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Hồ Xuân Kh phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho anh Hồ Xuân Kh được ly hôn chị Chu Thị Th.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Hồ Thị Th, sinh ngày 11/5/1990 và Hồ Sỹ Ph, sinh ngày 09/5/1992, nay các con đã trưởng thành khỏe mạnh lập gia đình, không yêu cầu xem xét nên không xem xét giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không xem xét giải quyết.

- *Án phí*: Buộc anh Hồ Xuân Kh phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền dự phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo biên lai số 0004586 ngày 04/4/2019. Anh Kh đã nộp đủ án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn anh Hồ Xuân Kh, bị đơn chị Chu Thị Th vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án;
- UBND xã D;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Quang Trung**